

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM
CHI NHÁNH TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **32/QĐ-BPH4**

Bình Phước, ngày **31** tháng **3** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước

GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Quyết định số 810/QĐ-NHNN ngày 11/05/2021 của Thống đốc NHNN phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế toán- Thanh toán Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Phước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

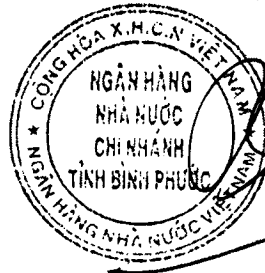
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các phòng và tương đương thuộc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Phước; Giám đốc các chi nhánh Ngân hàng thương mại, Ngân hàng chính sách xã hội, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài, Tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, Chủ tịch hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh (để b/c);
- Sở thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, BPH4. ĐMĐức.

GIÁM ĐỐC



Bùi Huy Thọ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 32/QĐ - BPH4 ngày 31/3/2022 của Giám
đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Phước)*

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Từng bước thực hiện chuyển đổi số theo mục tiêu chuyển đổi số của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 810/QĐ-NHNN ngày 11/05/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 13/01/2022 của Ngân hàng Nhà nước về việc đẩy mạnh chuyển đổi số và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong hoạt động ngân hàng và Quyết định số 178/QĐ-NHNN ngày 21/02/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Ngân hàng Nhà nước năm 2022; Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Đổi mới hoạt động quản lý của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Phước (Ngân hàng nhà nước tỉnh) theo hướng hiện đại trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho công tác quản lý, điều hành đạt hiệu quả cao.

- Phát triển các mô hình ngân hàng số, gia tăng tiện ích, trải nghiệm khách hàng và thực hiện mục tiêu tài chính toàn diện, phát triển bền vững trên cơ sở thúc đẩy ứng dụng công nghệ mới, trong quản trị điều hành và cung ứng sản phẩm, dịch vụ theo hướng tự động hóa quy trình, tối ưu hóa hoạt động nghiệp vụ.

- Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025

ban hành kèm theo Quyết định số 2006/QĐ-NHNN ngày 17/12/2021 của Ngân hàng Nhà nước; tham mưu triển khai thực hiện tốt Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với Ngân hàng nhà nước:

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giám sát hoạt động các chi nhánh ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân và tổ chức tài chính vi mô. Nghiên cứu khai thác, xây dựng hệ thống dữ liệu thống kê phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- 100% văn bản đến, đi của Ngân hàng Nhà nước tỉnh được xử lý qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Ngân hàng Nhà nước (trừ văn bản mật) và triển khai sử dụng trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau khi có hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.

- Từ năm 2022 đến năm 2025: 90% hồ sơ công việc được xử lý và lưu trữ trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 50% hoạt động kiểm tra, giám sát được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của Ngân hàng Nhà nước; 100% các chế độ báo cáo được ký chữ ký số và gửi qua hệ thống công nghệ thông tin.

- Đến năm 2030: ít nhất 70% hoạt động kiểm tra, giám sát được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của Ngân hàng Nhà nước; 100% hồ sơ công việc được xử lý và lưu trữ trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% công chức Ngân hàng Nhà nước tỉnh có tài khoản ngân hàng, thanh toán tiền điện, nước qua tài khoản ngân hàng và sử dụng ít nhất 1 dịch vụ ngân hàng hiện đại (internet banking, mobile banking, SMS banking, ví điện tử,...).

2.1. Đối với các chi nhánh ngân hàng:

Chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng, Quỹ tín dụng nhân dân đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số trong hoạt động, đa dạng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, đáp ứng nhu cầu thanh toán một cách thuận tiện, hiệu quả của tổ chức, cá nhân.

Phấn đấu đến năm 2025, 80% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác.

- Ít nhất 50% các nghiệp vụ ngân hàng cho phép khách hàng có thể thực hiện hoàn toàn trên môi trường số;

- Ít nhất 70% số lượng giao dịch của khách hàng được thực hiện thông qua các kênh số (kênh tiếp xúc giữa khách hàng với Ngân hàng có kết nối internet);

- Ít nhất 50% quyết định giải ngân, cho vay của các chi nhánh ngân hàng đối với khoản vay nhỏ lẻ, vay tiêu dùng của khách hàng cá nhân được thực hiện theo hướng số hóa, tự động;

- Ít nhất 50% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử;

- Ít nhất 70% hồ sơ công việc tại các chi nhánh ngân hàng được xử lý và lưu trữ trên môi trường số (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)

Phấn đấu đến năm 2030. 70% các nghiệp vụ ngân hàng cho phép khách hàng có thể thực hiện hoàn toàn trên môi trường số;

- Ít nhất 80% số lượng giao dịch của khách hàng được thực hiện thông qua các kênh số (kênh tiếp xúc giữa khách hàng với Ngân hàng có kết nối internet);

- Ít nhất 70% quyết định giải ngân, cho vay của các chi nhánh ngân hàng đối với khoản vay nhỏ lẻ, vay tiêu dùng của khách hàng cá nhân được thực hiện theo hướng số hóa, tự động;

- Ít nhất 80% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử;

- Ít nhất 90% hồ sơ công việc tại các chi nhánh ngân hàng được xử lý và lưu trữ trên môi trường số (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương, kế hoạch về chuyển đổi số của Chính phủ, của ngành Ngân hàng, của tỉnh nhằm tạo nhận thức đúng đắn cho công chức, người lao động Ngân hàng Nhà nước tỉnh, cán bộ, nhân viên trong ngành Ngân hàng trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số đến công chức Ngân hàng Nhà nước tỉnh và cán bộ, nhân viên trong ngành Ngân hàng trên địa bàn nói riêng, người dân nói chung, đặc biệt chú ý đến nhóm đối tượng mục tiêu như: người dân vùng nông thôn, người yếu thế trong xã hội, người chưa có tài khoản ngân hàng, học sinh, sinh viên, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp siêu nhỏ, người tiêu dùng ít có cơ hội tiếp xúc công nghệ,... nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng trong tiếp cận, sử

dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính ngân hàng trên nền tảng công nghệ hiện đại, qua đó góp phần thực hiện tốt Chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn đẩy mạnh triển khai, hướng dẫn và bảo vệ người tiêu dùng khi sử dụng các dịch vụ ngân hàng, nhất là dịch vụ về tài khoản, thanh toán không dùng tiền mặt.

2. Tăng cường giám sát, chỉ đạo triển khai thực hiện chuyển đổi số

- Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình chuyển đổi số của ngành Ngân hàng bảo đảm an ninh, an toàn trên địa bàn; chỉ đạo, đôn đốc các ngân hàng thực hiện chuyển đổi số theo Quyết định số 810/QĐ- NHNN ngày 11/05/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan để tham mưu, thông tin kịp thời cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ngân hàng Nhà nước trong triển khai nhiệm vụ, thực hiện những giải pháp cụ thể, khả thi nhằm thúc đẩy chuyển đổi số bảo đảm an ninh, an toàn phù hợp với mục tiêu chuyển đổi số của ngành Ngân hàng.

- Vận hành và khai thác có hiệu quả các hệ thống nghiệp vụ phục vụ cho công tác quản lý, điều hành tại Ngân hàng Nhà nước tỉnh nhằm đạt mục tiêu chuyển đổi số hướng tới Chính phủ số của Ngân hàng Nhà nước đến năm 2025, tầm nhìn 2030, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các mục tiêu như sau:

+ Triển khai đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ phục vụ chuyển đổi số theo kế hoạch Ngân hàng Nhà nước giao góp phần hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số hướng tới Chính phủ số của Ngân hàng Nhà nước năm 2022 đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

+ Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin theo chiều sâu cho toàn bộ các hoạt động nghiệp vụ; số hóa tất cả tài liệu phục vụ cho hội họp, giảm thiểu tối đa việc sử dụng tài liệu, văn bản giấy.

+ Bám sát khung pháp lý hướng dẫn về công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, Luật An toàn thông tin mạng và các văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, các đơn vị chức năng.

- Tăng cường chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn đa dạng hóa các biện pháp nhằm tăng trải nghiệm và sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt trong nhân dân trên cơ sở triển khai hiệu quả Chiến lược tài chính

toàn diện. Trong đó, đẩy mạnh triển khai các sản phẩm, dịch vụ thanh toán trên thiết bị di động như: thanh toán qua QR Code, mã hóa thanh toán thẻ (Tokenization), thanh toán di động (Mobile payment), thanh toán phi tiếp xúc (Contactless), ví điện tử,... nhằm góp phần phục vụ phát triển thương mại điện tử; phối hợp thu, chi ngân sách nhà nước, thu phí dịch vụ công bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; khuyến khích phát triển các sản phẩm, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt phù hợp với hành vi tiêu dùng ở khu vực nông thôn như Mobile-Money...

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố trong hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử, trung gian thanh toán bảo đảm hoạt động thanh toán an toàn, hiệu quả.

4. Triển khai đầy đủ, kịp thời các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, nâng cao hiệu quả ngăn ngừa, giảm thiểu rủi ro an ninh công nghệ thông tin. Phát hiện và khắc phục kịp thời các sự cố.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về lãnh đạo, chỉ đạo: tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ngành Ngân hàng và tại Ngân hàng Nhà nước tỉnh, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt nhằm xây dựng ngành Ngân hàng trên địa bàn phát triển, hiện đại, an toàn đáp ứng yêu cầu, mục tiêu chuyển đổi số của Ngân hàng Nhà nước, của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Về công tác thanh tra, giám sát: triển khai nhiều biện pháp kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động thanh toán tại các tổ chức tín dụng để phát hiện, xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật trong hoạt động ngân hàng điện tử và công tác bảo đảm an ninh, an toàn tài sản, bảo mật thông tin khách hàng.

3. Về công tác truyền thông

- Chủ động đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền đa dạng về hình thức, nội dung với nhiều kênh tiếp cận.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các tổ chức tín dụng trên địa bàn tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chuyển đổi số ngành Ngân hàng, hướng dẫn người dân sử dụng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán trực tuyến của ngân hàng an toàn, hiệu quả, đồng thời giúp người dân nâng cao nhận thức, cảnh giác trước những rủi ro an ninh mạng, các thủ đoạn, hành vi phạm tội, lừa đảo phổ biến, mới xuất hiện liên quan đến hoạt động ngân hàng.

4. Về công tác đào tạo

- Toàn bộ công chức tại Ngân hàng nhà nước tỉnh được tham gia các lớp đào tạo, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về an toàn thông tin.

- Cử công chức tham gia các lớp đào tạo về ứng dụng công nghệ thông tin. Ngoài ra, công chức chủ động nghiên cứu, học tập, trao đổi chuyên môn nhằm sử dụng thành thạo tin học văn phòng, thành thạo thiết bị di động và các thiết bị kỹ thuật số; phát huy tư duy về công nghệ số như: ưu tiên tìm cách và giải quyết vấn đề bằng các công cụ kỹ thuật số; tư duy đổi mới, luôn luôn tìm cách cải tiến, tối ưu các luồng công việc (quy trình) thông qua công cụ kỹ thuật số.

- Sử dụng có hiệu quả các hệ thống nghiệp vụ do Ngân hàng Nhà nước triển khai, khai thác tất cả các chức năng hiện có phục vụ cho xử lý nghiệp vụ chuyên môn bảo đảm hầu hết các nghiệp vụ, hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng.

5. Về hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin

Đề nghị Ngân hàng Nhà nước thay thế, nâng cấp các trang thiết bị mạng hoạt động không ổn định, hết khấu hao để đáp ứng tốt hoạt động của hệ thống công nghệ thông tin tại Ngân hàng Nhà nước tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thanh tra, giám sát ngân hàng: tổ chức thanh tra, kiểm tra các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán trên địa bàn bảo đảm hoạt động thanh toán an toàn, hiệu quả.

2. Phòng Tổng hợp, Nhân sự và Kiểm soát nội bộ

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức về hoạt động chuyển đổi số ngành Ngân hàng nhằm nâng cao nhận thức về lợi ích của chuyển đổi số, đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp cảnh giác trước những rủi ro an ninh mạng, hành vi tội phạm liên quan đến các ứng dụng số trong hoạt động thanh toán.

- Tham mưu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về công nghệ thông tin cho công chức để nâng cao kỹ năng, sử dụng an toàn và hiệu quả các hệ thống nghiệp vụ; nâng cao kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho công chức sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

3. Phòng Kế toán - Thanh toán

- Đầu mỗi triển khai thanh toán không dùng tiền mặt theo Quyết định số 2006/QĐ-NHNN ngày 17/12/2021; đề xuất tổ chức thực hiện và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan trên địa bàn triển khai hoạt động tuyên truyền về thanh toán không dùng tiền mặt phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Làm đầu mối, phối hợp với Kiểm soát viên theo dõi, kiểm tra việc

thực hiện kế hoạch này.

- Hướng dẫn công chức sử dụng các hệ thống nghiệp vụ, ứng dụng tin học văn phòng và các ứng dụng công nghệ khác phục vụ cho chuyển đổi số.

- Rà soát, lập kế hoạch đề nghị trang bị thay thế các thiết bị công nghệ thông tin hoạt động không ổn định, đã hết khấu hao.

4. Phòng Tiền tệ - Kho quỹ và Hành chính

- Triển khai hướng dẫn các phòng, đơn vị thực hiện số hóa hồ sơ công việc phục vụ cho lưu trữ điện tử trên máy tính và trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Ngân hàng Nhà nước.

- Đề xuất mua sắm các phương tiện phục vụ cho số hóa hồ sơ, tài liệu./.

